

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST
Ngày 13-5-2025
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hứa Văn Trung
- Ông Chu Văn Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 114/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/4/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2025/QĐST-HNGĐ ngày 23/4/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Y, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/12/2024, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn T quen biết nhau qua mai mối rồi tự nguyện đến với nhau và được hai bên gia đình tổ chức hôn lễ năm 2021, chị và anh Hoàng Văn T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 03/11/2021, trước khi kết hôn với chị Hoàng Thị H, anh Hoàng Văn T đã có một đời vợ và có con riêng. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau tại thôn Y, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian

đầu chị và anh Hoàng Văn T chung sống hạnh phúc, được khoảng hơn một năm sau anh chị đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, anh Hoàng Văn T mỗi lần uống rượu về lại chửi bới, đánh đập chị, thậm chí có lần cầm dao dọa chị, nhưng việc này chị không thông báo cho chính quyền địa phương. Do mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị đã chuyển về nhà mẹ đẻ tại thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn từ năm 2022 đến nay và sống ly thân với anh Hoàng Văn T từ thời gian đó. Tháng 10/2024 chị có gửi đơn xin hôn với anh Hoàng Văn T tại Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, sau khi chị suy nghĩ lại chị đã rút đơn về đoàn tụ, nhưng từ ngày rút đơn về tình cảm vợ chồng không có tiến triển tốt, chị và anh Hoàng Văn T vẫn sống ly thân. Nay chị xác định tình cảm với anh Hoàng Văn T không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

Về con chung: Không có. Trước khi kết hôn với anh Hoàng Văn T, thì anh Hoàng Văn T đã có một con riêng tên là Hoàng Văn T1, chị không biết ngày tháng năm sinh, chỉ biết là thời điểm chị còn ở cùng anh Hoàng Văn T cháu đang học lớp 6, đối với cháu Hoàng Văn T1 là con riêng của anh Hoàng Văn T, chị không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung và cho vay chung: Không có.

Đối với bị đơn anh Hoàng Văn T sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập nhiều lần và niêm yết văn bản theo quy định của pháp luật, các văn bản như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Hoàng Văn T có tình vắng mặt, không đến Tòa án để thực hiện việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án cũng đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ngày 14/3/2025 Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành xác minh và được Ủy ban nhân dân xã Y cung cấp thông tin như sau: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn T có đăng ký kết hôn vào ngày 03/11/2021 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn không nắm được sự việc và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn của chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn T. Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn T không có con chung và không đứng tên quản lý, sử dụng đất đai chung hoặc tài sản chung gì khác.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị đơn do đó tòa án sẽ căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án làm căn cứ giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Về thẩm quyền thụ lý vụ án; xác định mối quan hệ tranh chấp; xác định tư cách của những người tham

gia tố tụng; việc giao nộp chứng cứ; việc thu thập chứng cứ lấy lời khai của đương sự; việc tổng đạt các văn bản tố tụng; việc thông báo, thành phần, trình tự về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thời hạn chuẩn bị xét xử; thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu và gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát được thực hiện đúng theo các Điều 28, 35, 68, 96, 97, 175, 177, 203, 205, 208, 209, 210, 211, 220 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc tuân theo pháp luật Tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định về việc viết bản tự khai và cung cấp tài liệu, chứng cứ theo quy định; bị đơn chưa thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố Tụng dân sự; điểm a khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị H, cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung và cho vay chung: Không có, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Hoàng Văn T Toà án đã thực hiện thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn, như: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ... Tòa án đã triệu tập bị đơn anh Hoàng Văn T hợp lệ lần thứ nhất để đưa ra xét xử nhưng anh Hoàng Văn T vắng mặt không có lý do, nên phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, anh Hoàng Văn T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228

của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Hoàng Văn T.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngày 11/12/2024 chị Hoàng Thị H gửi đơn xin ly hôn với anh Hoàng Văn T, có nơi cư trú tại thôn Y, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, nên xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn T tự nguyện đến với nhau và được hai bên gia đình tổ chức hôn lễ năm 2021, ngày 03/11/2021 chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau tại thôn Y, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian đầu chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn T chung sống hạnh phúc, khoảng hơn một năm sau thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai vợ chồng luôn xảy ra cãi vã, theo như chị Hoàng Thị H trình bày thì anh Hoàng Văn T mỗi lần uống rượu về lại chửi bới, đánh đập chị, thậm chí có lần cầm dao dọa chị, do không chịu đựng được chị đã chuyển về nhà mẹ đẻ của chị tại thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn sinh sống từ năm 2022 đến nay. Bản thân chị Hoàng Thị H vào tháng 10/2024 chị đã gửi đơn xin hôn với anh Hoàng Văn T tại Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, sau khi chị suy nghĩ lại chị đã rút đơn về đoàn tụ, nhưng từ ngày rút đơn về tình cảm vợ chồng không có tiến triển tốt, chị và anh Hoàng Văn T vẫn sống ly thân. Nay chị xác định tình cảm không còn, chị Hoàng Thị H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn T. Còn anh Hoàng Văn T, trong quá trình giải quyết vụ án không chấp hành Giấy triệu tập của Tòa án, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị H, việc anh Hoàng Văn T không đến Tòa án để trình bày ý kiến thể hiện anh Hoàng Văn T không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mặc dù, chị Hoàng Thị H không đưa ra được tài liệu chứng minh về mâu thuẫn gia đình như chị trình bày. Ngày 14/3/2025 Tòa án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Ủy ban nhân dân xã Y xác nhận tình trạng hôn nhân của chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn T bình thường, chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 03/11/2021. Căn cứ Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì: “*Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*”. Điều đó cho thấy chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn T đã không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau và đã sống ly thân, nên có căn cứ xác định tình trạng hôn nhân của chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, điểm a khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của

pháp luật trong giải quyết vụ việc về Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị H, cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Không có. Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung và cho vay nợ chung: Không có. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 264, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị H, cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T.

2. Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số BLTU23 số 0000998 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thu ngày 17/12/2024. Xác nhận chị Hoàng Thị H đã nộp xong tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị H có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Hoàng Văn T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Trạch, H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt